

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HS - ST

Ngày: 02 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mạc Thị Lan và bà Trần Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở nhà văn hóa khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1961 tại phường PL, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu dân cư số 11, phường PL, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Khúc Thị T (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị N và 02 con; tiền án: không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 23 tháng 11 năm 2018 của công an phường Chí Minh, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn S về hành vi trộm cắp tài sản. Nguyễn Văn S đã chấp hành xong quyết định; nhân thân: Bản án số 89 ngày 05/9/1991 của TAND huyện Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt Nguyễn Văn S 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa", tài sản bị chiếm đoạt 127.000đ. S đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-12-1992, không còn hồ sơ thi hành án dân sự; bị cáo bị tạm giam ngày 27.4.2019 tại trại tạm giam Kim Chi – Hải Dương,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Vũ Thị HY, sinh năm 1992, anh Trần N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu dân cư THĐ, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.(*đều vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 27-3-2019 Nguyễn Văn S điều khiển xe máy (không nhớ biển số, xe mượn của anh Tú, không rõ địa chỉ) đi từ huyện Nam Sách về thành phố Chí Linh, khi đi qua nhà chị Vũ Thị HY phát hiện tại cửa nhà chị Y có 2 thanh sắt tự chế làm cầu lên xuống, mỗi thanh được hàn từ nhiều thanh sắt nhỏ, dài 1,2m, rộng 0,5m, nặng 33kg, không gắn cố định vào nhà, thấy cửa nhà chị Y đóng kín, điện tắt, xung quanh không có người nên S nảy sinh ý định trộm cắp 2 cầu thang sắt để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. S dừng xe trước cửa nhà, dùng tay nhấc một thanh sắt để lên yên xe máy và đi khoảng 200m về phía cuối hồ Mật Sơn đoạn gần Quốc lộ 18 thì bỏ thang sắt xuống rìa đường rồi tiếp tục điều khiển xe máy quay lại lấy chiếc thứ 2 chở đến vị trí chiếc vừa cất giấu rồi cho 02 chiếc thanh sắt đó lên xe đi đến điểm thu mua sắt vụn "XH" của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1959, trú tại khu dân cư số 11, phường PL, thành phố C, tỉnh Hải Dương bán lấy số tiền 460.000đ, Sang đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14 ngày 16-4-2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Chí Linh xác định: 02 thanh sắt tự chế làm cầu lên xuống, mỗi thanh được hàn từ nhiều thanh sắt nhỏ, dài 1,2m, rộng 0,5m; tổng nặng 66 kg, tại thời điểm ngày 27-3-2019 có giá trị là 1.650.000đ.

Tại bản cáo trạng số 69/CT -VKS - CL ngày 31-5-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 27-3-2019 tại gia đình chị Vũ Thị HY ở khu dân cư THĐ, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Văn S đã có hành vi lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của gia đình chị Y 02 thanh sắt tự chế làm cầu lên xuống, mỗi thanh được hàn từ nhiều thanh sắt nhỏ, dài 1,2m, rộng 0,5m, nặng 33kg tổng trị giá 1.650.000đ. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa đến 2.000.000đ nhưng bị cáo có tiền sự về tội trộm cắp chưa được xóa nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình đã thực hiện. Lợi dụng trời tối bị hại đang ngủ bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đã có tiền sự về hành vi trộm cắp, chưa được xóa, không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại tự nguyện không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chị Nguyễn Thị H, do không biết chiếc cầu thang lên xuống xe là tài sản do bị cáo chiếm đoạt của chị Y, anh N nên không đặt ra việc xử lý.

Đối với đối tượng tên T cho bị cáo mượn xe, cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lý lịch nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 460.000đ, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 ; Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án :

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 08 (tám) tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giam 27-4-2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn S số tiền 460.000đ sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng